

kinh doanh của mọi tầng lớp nhân dân, cải thiện môi trường sản xuất kinh doanh, được dư luận cả nước, nhất là giới doanh nghiệp đồng tình ủng hộ. Kết quả đến nay đã có trên 18 ngàn doanh nghiệp mới được thành lập, đã huy động được số vốn đáng kể cho đầu tư xã hội, tạo nhiều công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người lao động. Phát huy kết quả đã đạt được, Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành và địa phương tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Luật Doanh nghiệp, hoàn thiện các điều kiện cần thiết cho việc triển khai thi hành Luật, nâng cao kỷ cương, kỷ luật để Luật Doanh nghiệp thực sự đi vào cuộc sống. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tổ công tác thi hành Luật Doanh nghiệp theo dõi, đôn đốc việc thi hành Luật Doanh nghiệp, hàng quý báo cáo tổng hợp tình hình lên Thủ tướng Chính phủ.

Nhìn chung, hoạt động chỉ đạo điều hành của Chính phủ trong quý I năm 2001 tuy bị hạn chế về thời gian, nhưng đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Sự chỉ đạo điều hành của Chính phủ đã vừa bám sát được định hướng chung, vừa kịp thời xử lý các vấn đề cụ thể, bức xúc, đồng thời theo sát mục tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế, xã hội của đất nước. Điều này thể hiện sự cố gắng, nỗ lực và tinh thần trách nhiệm cao của tập thể Chính phủ.

Tình hình kinh tế - xã hội quý I năm 2001 có bước tăng trưởng vượt bậc so với cùng kỳ của năm 1999 - 2000. Sản xuất nông nghiệp phát triển toàn diện, vụ Đông - Xuân có khả năng được mùa lớn, chăn nuôi, thủy sản đều phát triển khá. Sản xuất công nghiệp và xuất khẩu tiếp tục duy trì được tốc độ tăng trưởng cao. Các vấn đề xã hội có bước chuyển biến đáng kể, nhất là công tác xóa đói giảm nghèo. Tuy nhiên, đầu tư xây dựng cơ bản chưa có chuyển biến mạnh, vấn đề tiêu thụ gạo và cà phê vẫn đang là điểm nóng. Nhiệm vụ những tháng tới còn rất nặng nề, Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành và địa phương tiếp tục triển khai các giải pháp, chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước đi vào chiều sâu; xử lý các vấn đề cấp bách về kinh tế như tiêu thụ nông sản, kích cầu đầu tư xây dựng, xuất khẩu; chú trọng đẩy mạnh chương trình xóa đói giảm

nghèo, tạo sức mua trong các tầng lớp dân cư trên cơ sở đầu tư và phát triển sản xuất; giải quyết về cơ bản các khiếu kiện, tranh chấp, ổn định an ninh, trật tự xã hội, giải quyết tốt vấn đề việc làm và bài trừ các tệ nạn xã hội. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các đề án ghi trong chương trình công tác năm 2001 của Chính phủ./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 42/2001/QĐ-TTg ngày 26/3/2001 về việc bổ sung các xã đặc biệt khó khăn của Chương trình phát triển kinh tế xã hội các xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc miền núi, biên giới và vùng sâu, vùng xa (Chương trình 135).

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Miền núi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung 447 xã thuộc 192 huyện của

33 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (theo danh sách đính kèm Quyết định này) vào diện xã đặc biệt khó khăn để được hưởng các chính sách của Chương trình phát triển kinh tế xã hội các xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc miền núi, biên giới và vùng sâu, vùng xa (Chương trình 135) từ kế hoạch năm 2001.

Điều 2. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ trưởng Bộ Tài chính phân bổ vốn của Chương trình 135 thuộc kế hoạch năm 2001 cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để giao cho các xã trên thực hiện chương trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng các ngành liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

NGUYỄN CÔNG TẬN

DANH SÁCH BỔ SUNG CÁC XÃ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN CỦA CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CÁC XÃ ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC MIỀN NÚI, BIÊN GIỚI VÀ VÙNG SÂU, VÙNG XA

(kèm theo Quyết định số 42/2001/QĐ-TTg ngày 26/3/2001 của Thủ tướng Chính phủ).

Số thứ tự	Tên tỉnh/tên huyện	Diện đầu tư của các xã	
		Xã đặc biệt khó khăn	Xã an toàn khu
Tổng số	33/192	394	53
1	Hà Giang	14	
	1. Yên Minh	1. Đông Minh	
	2. Quản Bạ	2. Hữu Vĩnh	
	3. Xín Mần	1. Quyết Tiến	
		1. Nà Trì	
	4. Hoàng Su Phì	2. Khuôn Lùng	
	5. Bắc Quang	3. Tân Nam	
		1. Nậm Dịch	
	6. Vị Xuyên	1. Đồng Tiến	
		2. Yên Thành	
	7. Bắc Mê	1. Ngọc Linh	
		2. Bạch Ngọc	
		3. Phòng Quang	
		1. Yên Định	
		2. Minh Ngọc	
2	Cao Bằng	24	
	1. Bảo Lâm	1. Tân Việt	
		2. Nam Quang	

09660116

	2. Bảo Lạc	3. Vĩnh Quang 4. Lý Bôn 5. Mông Ân 1. Hồng Trị 2. Hưng Đạo 3. Bảo Toàn	
	3. Thông Nông	1. Lương Thông 2. Đa Thông 3. Lương Can	
	4. Hạ Lang	1. Vĩnh Quý 2. An Lạc	
	5. Quảng Hòa	1. Phi Hải	
	6. Trùng Khánh	1. Trung Phúc	
	7. Trà Lĩnh	1. Quốc Toàn 2. Quang Trung	
	8. Hòa An	1. Đại Tiến 2. Chu Trinh 3. Hồng Việt	
	9. Thạch An	1. Thụy Hùng 2. Vân Trinh	
	10. Nguyên Bình	1. Lang Môn 2. Bắc Hợp	
3	Lai Châu		18
	1. Mường Lay	1. Nà Hỳ 2. Nậm Hàng 3. Mường Tùng 4. Chăn Nưa	
	2. Tủa Chùa	1. Trung Thu	
	3. Điện Biên Đông	1. Mường Luân	
	4. Phong Thổ	1. Nà Tăm 2. Nậm Loỏng 3. Bản Bò 4. Khổng Lào	
	5. Tuần Giáo	1. Mường Lạn 2. Mường Đăng 3. Mường Mùn 4. Mùng Chung 5. Búng Lao	
	6. Điện Biên	1. Mường Phăng 2. Nà Tấu	
	7. Mường Tè	1. Mường Mô	
4	Sơn La		17
	1. Mộc Châu	1. Mường Tè 2. Song Khủa 3. Quang Minh	
	2. Phù Yên	1. Mường Thái 2. Mường Do 3. Mường Lang 4. Đá Đỏ	

<p>5</p>	<p>3. Bắc Yên</p> <p>4. Yên Châu</p> <p>5. Mai Sơn</p> <p>6. Sông Mã</p> <p>7. Thuận Châu</p> <p>Bắc Kạn</p> <p>1. Ba Bể</p> <p>2. Bạch Thông</p> <p>3. Chợ Mới</p> <p>4. Ngân Sơn</p>	<p>5. Bắc Phong</p> <p>6. Nam Phong</p> <p>1. Tạ Khoa</p> <p>2. Mường Khoa</p> <p>3. Chiềng Sại</p> <p>1. Tú Nang</p> <p>2. Chiềng Hặc</p> <p>1. Mường Chanh</p> <p>1. Mường Lầm</p> <p>1. Bản Lầm</p> <p style="text-align: right;">19</p> <p>1. Quảng Khê</p> <p>2. Hà Hiệu</p> <p>3. Khang Ninh</p> <p>4. Địa Linh</p> <p>5. Yên Dương</p> <p>6. Chu Hương</p> <p>7. Mỹ Phương</p> <p>8. Thượng Giáo</p> <p>9. Nam Mẫu</p> <p>1. Hà Vị</p> <p>1. Hòa Mục</p> <p>2. Cao Kỳ</p> <p>3. Nông Hạ</p> <p>4. Nông Thịnh</p> <p>5. Thanh Bình</p> <p>6. Yên Định</p> <p>1. Đức Vân</p> <p>2. Vân Tùng</p> <p>3. Lãng Ngâm</p>	
<p>6</p>	<p>Lào Kai</p> <p>1. Bắc Hà</p> <p>2. Than Uyên</p> <p>3. Mường Khương</p> <p>4. Bảo Yên</p> <p>5. Bảo Thắng</p> <p>6. Bát Xát</p> <p>7. Văn Bàn</p>	<p style="text-align: right;">11</p> <p>1. Tà Chải</p> <p>2. Bảo Nhai</p> <p>1. Mường Kim</p> <p>1. Bản Sen</p> <p>1. Xuân Hòa</p> <p>2. Kim Sơn</p> <p>1. Phong Niên</p> <p>2. Bản Cắm</p> <p>1. Mường Vi</p> <p>1. Khánh Yên Hạ</p> <p>2. Làng Giàng</p>	
<p>7</p>	<p>Tuyên Quang</p> <p>1. Sơn Dương</p> <p>2. Chiêm Hóa</p> <p>3. Yên Sơn</p>		<p style="text-align: right;">7</p> <p>1. Tân Trào</p> <p>2. Minh Thanh</p> <p>3. Bình Yên</p> <p>1. Xuân Quang</p> <p>2. Vinh Quang</p> <p>1. Đạo Viện</p> <p>2. Phú Thịnh</p>
<p>8</p>	<p>Lạng Sơn</p> <p>1. Tràng Định</p>	<p style="text-align: right;">20</p> <p>1. Trung Thành</p> <p>2. Kim Đồng</p>	

	<ul style="list-style-type: none"> 2. Văn Lãng 3. Cao Lộc 4. Lộc Bình 5. Chi Lăng 6. Hữu Lũng 7. Văn Quan 8. Bình Gia 9. Đình Lập 10. Bắc Sơn 	<ul style="list-style-type: none"> 1. Tân Việt 2. Thành Hòa 1. Thạch Đạm 2. Xuân Long 1. Sần Viên 2. Lợi Bắc 1. Y Tịch 2. Văn Thủy 1. Yên Sơn 2. Hòa Bình 1. Lương Năng 2. Hòa Bình 1. Hoa Thám 2. Quang Trung 1. Cường Lợi 2. Châu Sơn 1. Long Đống 2. Chiến Thắng 	
9	Yên Bái <ul style="list-style-type: none"> 1. Văn Chấn 2. Văn Yên 3. Lục Yên 4. Yên Bình 5. Trấn Yên 	9	<ul style="list-style-type: none"> 1. Suối Giàng 2. Minh An 3. Cát Thịnh 1. Lạng Thíp 2. Hoàng Thắng 1. Trung Tâm 1. Phúc Ninh 2. Xuân Lai 1. Văn Hội
10	Hòa Bình <ul style="list-style-type: none"> 1. Kim Bôi 2. Lạc Thủy 	10	<ul style="list-style-type: none"> 1. Thượng Bì 2. Hợp Đồng 3. Kim Truy 4. Tú Sơn
			23
			<ul style="list-style-type: none"> 1. Sơn Thủy 2. Hạ Bì 3. Sào Báy 4. Thanh Nông 5. Kim Bôi 6. Mỹ Hòa 7. Hợp Thanh 8. Long Sơn 9. Cao Dương 10. Bình Sơn 11. Nam Thượng 12. Kim Bình 13. Hợp Kim 14. Đông Bắc 15. Bắc Sơn 16. Thanh Lương 17. Cao Thắng
			<ul style="list-style-type: none"> 1. Lạc Long 2. Phú Lão

	3. Lương Sơn 4. Mai Châu 5. Lạc Sơn 6. Tân Lạc	1. Yên Trung 1. Thung Khe 1. Mỹ Thành 2. Quý Hòa 3. Văn Nghĩa 1. Phú Vinh	3. Đồng Tâm 4. Cố Nghĩa 5. Phú Thành 6. Khoan Dụ
11	Bắc Giang 1. Yên Thế 2. Sơn Động 3. Lục Nam	1. Đông Hưu 2. Tam Hiệp 1. Chiên Sơn 2. Cẩm Đàn 3. Vĩnh Khương 1. Nghĩa Phương 2. Đông Hưng 3. Trường Giang	
12	Thái Nguyên 1. Võ Nhai 2. Đồng Hỷ 3. Định Hóa	1. Lâu Thượng 2. Phú Thượng 3. La Hiên 1. Hợp Tiến 2. Cây Thị 1. Diêm Mạc 2. Bộc Nhiêu 3. Tân Dương 4. Kim Sơn 5. Kim Phượng	8
13	Phú Thọ 1. Yên Lập 2. Thanh Sơn		1. Phú Đình 2. Định Biên 3. Bình Thành 4. Bình Yên 5. Thanh Định 6. Sơn Phú 7. Bảo Cường 8. Trung Hội
14	Vĩnh Phúc 1. Lập Thạch	1. Bồ Lý	10 1. Phú Khánh 2. Thượng Long 3. Hưng Long 4. Đồng Thịnh 1. Cự Thắng 2. Mỹ Thuận 3. Hương Cẩn 4. Cự Đồng 5. Tất Thắng 6. Văn Luông

<p>15</p> <p>2. Tam Dương</p> <p>Thanh Hóa</p> <p>1. Ngọc Lạc</p> <p>2. Quan Hóa</p> <p>3. Quan Sơn</p> <p>4. Lang Chánh</p> <p>5. Thường Xuân</p> <p>6. Như Xuân</p> <p>7. Cẩm Thủy</p> <p>8. Thạch Thành</p> <p>9. Triệu Sơn</p> <p>10. Tĩnh Gia</p>	<p>2. Yên Dương</p> <p>3. Văn Trục</p> <p>1. Đồng Tĩnh</p> <p>15</p> <p>1. Thiên Phú</p> <p>2. Nam Xuân</p> <p>3. Hồi Xuân</p> <p>1. Trung Xuân</p> <p>2. Trung Hạ</p> <p>1. Lâm Phú</p> <p>1. Xuân Thắng</p> <p>2. Xuân Lộc</p> <p>3. Vạn Xuân</p> <p>1. Cát Ván</p> <p>2. Bình Lương</p> <p>1. Cẩm Châu</p> <p>1. Thành Mỹ</p> <p>1. Bình Sơn</p> <p>1. Tân Trường</p>	<p>5</p> <p>1. Ngọc Trung</p> <p>2. Ngọc Sơn</p> <p>3. Minh Sơn</p> <p>4. Ngọc Khê</p> <p>5. Ngọc Liên</p>
<p>16</p> <p>Nghệ An</p> <p>1. Quế Phong</p> <p>2. Tương Dương</p> <p>3. Quỳnh Châu</p> <p>4. Con Cuông</p> <p>5. Quỳnh Hợp</p> <p>6. Kỳ Sơn</p> <p>7. Nghĩa Đàn</p> <p>8. Tân Kỳ</p> <p>9. Anh Sơn</p>	<p>14</p> <p>1. Mường Noọc</p> <p>2. Châu Kim</p> <p>1. Thạch Giám</p> <p>1. Châu Hạnh</p> <p>2. Châu Tiến</p> <p>1. Yên Khê</p> <p>2. Chi Khê</p> <p>1. Châu Cường</p> <p>2. Yên Hợp</p> <p>3. Châu Đình</p> <p>1. Mường Xén</p> <p>1. Nghĩa Long</p> <p>1. Giai Xuân</p> <p>1. Cẩm Sơn</p>	
<p>17</p> <p>Hà Tĩnh</p> <p>1. Hương Khê</p> <p>2. Hương Sơn</p> <p>3. Vũ Quang</p>	<p>8</p> <p>1. Phương Điền</p> <p>2. Phương Mỹ</p> <p>3. Hương Trạch</p> <p>1. Sơn Lễ</p> <p>2. Sơn Tiến</p> <p>1. Sơn Thọ</p> <p>2. Hương Thọ</p> <p>3. Đức Liên</p>	
<p>18</p> <p>Quảng Bình</p> <p>1. Bố Trạch</p>	<p>11</p> <p>1. Xuân Trạch</p> <p>2. Lâm Trạch</p>	

	<p>2. Minh Hóa</p> <p>3. Quảng Trạch</p> <p>4. Tuyên Hóa</p> <p>5. Lệ Thủy</p>	<p>1. Minh Hóa</p> <p>2. Trung Hóa</p> <p>3. Quy Hóa</p> <p>1. Quảng Thạch</p> <p>1. Đồng Hóa</p> <p>2. Sơn Hóa</p> <p>3. Lê Hóa</p> <p>1. Văn Thủy</p> <p>2. Thái Thủy</p>	
<p>19</p>	<p>Quảng Trị</p> <p>1. Hướng Hóa</p> <p>2. Đak Rông</p> <p>3. Cam Lộ</p> <p>4. Gio Linh</p> <p>5. Vĩnh Linh</p>	<p>12</p> <p>1. Tân Lập</p> <p>1. Đak Rông</p> <p>2. Tà Rụt</p> <p>3. Mò ó</p> <p>4. Ba Lòng</p> <p>5. Triệu Nguyên</p> <p>1. Cam Tuyền</p> <p>1. Linh Thượng</p> <p>2. Gio Hải</p> <p>1. Vĩnh Hà</p> <p>2. Vĩnh Khê</p> <p>3. Vĩnh Trường</p>	
<p>20</p>	<p>Thừa Thiên - Huế</p> <p>1. Nam Đông</p> <p>2. A Lưới</p> <p>3. Hương Thủy</p> <p>4. Phú Lộc</p>	<p>12</p> <p>1. Thượng Lộ</p> <p>2. Hương Hữu</p> <p>3. Hương Phú</p> <p>1. Hương Lâm</p> <p>2. Hồng Quảng</p> <p>3. Hồng Kim</p> <p>4. Bắc Sơn</p> <p>5. A Ngo</p> <p>1. Dương Hòa</p> <p>2. Phú Sơn</p> <p>1. Xuân Lộc</p> <p>2. Lộc Hòa</p>	
<p>21</p>	<p>Quảng Nam</p> <p>1. Núi Thành</p> <p>2. Trà My</p> <p>3. Hiệp Đức</p> <p>4. Quế Sơn</p>	<p>5</p> <p>1. Tam Trà</p> <p>2. Tam Sơn</p> <p>1. Trà Giang</p> <p>1. Hiệp Hòa</p> <p>1. Quế Lâm</p>	
<p>22</p>	<p>Quảng Ngãi</p> <p>1. Minh Long</p> <p>2. Ba Tơ</p> <p>3. Trà Bồng</p> <p>4. Sơn Hà</p>	<p>13</p> <p>1. Thanh An</p> <p>2. Long Mai</p> <p>1. Ba Tô</p> <p>2. Ba Dinh</p> <p>3. Ba Thành</p> <p>1. Trà Sơn</p> <p>2. Trà Phú</p> <p>1. Sơn Trung</p> <p>2. Sơn Thành</p> <p>3. Sơn Hạ</p>	

<p>23</p>	<p>5. Nghĩa Hành 6. Bình Sơn 7. Tư Nghĩa</p> <p>Bình Định</p> <p>1. Vĩnh Thạnh 2. Tây Sơn 3. Hoài Ân 4. Hoài Nhơn 5. Phù Mỹ 6. Phù Cát</p>	<p>1. Hành Tín Đông 1. Bình An 1. Nghĩa Sơn</p> <p>6</p> <p>1. Vĩnh Hảo 1. Bình Tân 1. Ân Tường Đông 1. Hoài Sơn 1. Mỹ Đức 1. Cát Sơn</p>	
<p>24</p>	<p>Phú Yên</p> <p>1. Sơn Hòa</p> <p>2. Sông Hinh</p> <p>3. Đồng Xuân</p>	<p>9</p> <p>1. Sơn Định 2. Sơn Long 3. Sơn Xuân 1. EaBá 2. EaBar 3. EaBia 1. Xuân Lãnh 2. Đa Lộc 3. Xuân Quang II</p>	
<p>25</p>	<p>Ninh Thuận</p> <p>1. Ninh Sơn 2. Ninh Hải 3. Ninh Phước</p>	<p>3</p> <p>1. Mỹ Sơn 1. Phương Hải 1. Phước Nam</p>	
<p>26</p>	<p>Bình Thuận</p> <p>1. Hàm Thuận Bắc</p> <p>2. Bắc Bình</p> <p>3. Hàm Tân</p> <p>4. Tân Linh</p> <p>5. Đức Linh</p> <p>6. Hàm Thuận Nam</p>	<p>14</p> <p>1. Hồng Liêm 2. Thuận Hòa 1. Hòa Thắng 2. Phan Điền 3. Bình An 1. Tân Thắng 2. Xã Tân Nghĩa 3. Xã Tân Hà 1. Suối Kiệt 2. Măng Tố 1. Sùng Nhơn 2. Xã Trà Tân 1. Hàm Thạnh 2. Thuận Quý</p>	
<p>27</p>	<p>Đắk Lắk</p> <p>1. Ea Súp</p> <p>2. Krông Nô</p> <p>3. Krông Pắc 4. M'Drăk</p> <p>5. Krông Năng 6. Lắk 7. Krông Ana</p>	<p>18</p> <p>1. Cưk Bang 2. Ia Lốp 1. Buôn Choah 2. Đắk Nang 3. Quảng Phú 1. Vụ Bản 1. Krông á 2. Krông Zin 1. Ea Tam 1. Yang Tao 1. Cư Eawi</p>	

	<p>8. EaKar 9. Krông Buk 10. CưM'Gar 11. Đăk RLấp</p>	<p>1. Cư Yang 2. Ea Ô 1. Cư Pơng 1. Ea Tar 2. Ea Kiết 1. Quảng Tân 2. Quảng Tín</p>	
<p>28</p>	<p>Gia Lai 1. KBang 2. Kon Chro 3. Chư Păh 4. Krông Pa 5. AyunPa 6. Chư Sê 7. Đúc Cơ 8. Đăk Đoa 9. An Khê 10. Chư Prông</p>	<p>19 1. Tơ Tung 2. Sơn Lang 1. Chư Long 2. Ya Ma 3. Yang Trung 1. Đăk Tờ Ve 2. Chư Đăng Ya 1. Chư Căm 2. Chư Ngọc 3. Chư Gu 1. Ia K Đam 2. Chư Mố 1. Ia Lbá 2. B'Ngoong 1. Ia Kriêng 2. Ia Din 1. Hải Giang 1. Tú An 1. Ia vê</p>	
<p>29</p>	<p>Kon Tum 1. Đăk Tô 2. Đăk Glei 3. Kon Plong 4. Đăk Hà 5. Sa Thây</p>	<p>20 1. Đăk Tờ Can 2. Ngọc Tụ 3. Văn Lem 4. Pô Kô 5. Kon Đào 6. Diên Bình 1. Đăk Kroong 2. Đăk Môn 3. Đak Pét 1. Măng Cành 2. Đăk Pnê 3. Đăk Tờ Re 4. Đăk Ruông 1. Ngọc Réo 2. Đăk Ui 3. Ngọc Wang 4. Đăk Mar 5. Đăk Rin 1. Sa Sơn 2. Sa Bình</p>	
<p>30</p>	<p>Lâm Đồng 1. Đúc Trọng</p>	<p>12 1. Ninh Loan 2. Tân Thành 3. N' Thoi Hạ</p>	

	2. Cát Tiên 3. Lâm Hà 4. Đạ Huoai 5. Di Linh 6. Đơn Dương 7. Bảo Lâm 8. Đạ Tẻh	1. Mỹ Lâm 2. Nam Ninh 1. Liên Hà 1. Hà Lâm 1. Bảo Thuận 2. Tân Thượng 1. Đạ Ròn 1. Lộc Tân 1. Hương Lâm	
31	Bình Phước 1. Bù Đăng 2. Lộc Ninh 3. Bình Long 4. Đồng Phú 5. Phước Long	10 1. Đăng Hà 2. Thống Nhất 3. Thọ Sơn 4. Nghĩa Trung 1. Lộc Quang 2. Lộc Thuận 1. Thanh An 1. Tân Phước 2. Đồng Tâm 1. Phú Trung	
32	Trà Vinh 1. Cầu Kè 2. Càng Long 3. Châu Thành 4. Cầu Ngang 5. Tiểu Cần 6. Duyên Hải	13 1. Châu Điền 2. Hòa Ân 3. Phong Phú 1. Huyền Hội 2. Phương Thạnh 1. Lương Hòa 1. Kim Hòa 2. Hiệp Hòa 1. Hiếu Tử 2. Phú Cần 1. Hiệp Thạnh 2. Đông Hải 3. Dân Thành	
33	Sóc Trăng 1. Mỹ Xuyên 2. Long Phú 3. Kế Sách 4. Thạnh Trị 5. Vĩnh Châu 6. Mỹ Tú	16 1. Đại Tâm 2. Thạnh Phú 3. Thạnh Quới 1. Trường Khánh 2. Trung Bình 3. An Thanh II 1. An Mỹ 2. Thới An Hội 3. Trinh Phú 1. Tân Long 2. Mỹ Quới 1. Vĩnh Phước 1. Hồ Đắc Kiện 2. Thuận Hòa 3. An Ninh 4. Phú Tâm	